NĂM THỨ MƯỜI HAI. — SỐ THỨ 2079

RESIDENCE SUPÉRIEURE DU TONKIN

MỖI SỐ: 0$02

NGÀY THỨ BA 26 FÉVRIER 1924

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI						
	Bốn tờ báo hàng tuần gồm cả Trung Bắc Chủ Nhật	Người đàn bà	Gió nội Gió ngoài	Bắc kỳ và Trung kỳ và Ai-lao	Nam kỳ và các thuộc địa Pháp	Ngoại quốc
Một năm. .	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	12$00
Các làng và các công sở	»	8. 00	8. 00	8. 00	9. 00	»
Sau tháng. .	3. 00	3. 50	3. 20	3. 20	3. 30	6. 00
Ba tháng. .	1. 50	1. 75	1. 60	1. 60	1. 65	3. 00
Một tháng. .	0. 50	0. 60	0. 55	0. 55	0. 60	1. 00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef: PHẠM HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN V-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 160

ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.

1re page
- *Une seule insertion.* . . . . 0$30 le c/m
- *Par contrat annuel*
- Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
- *Reclame dans la 1re page.* . . . 2$ la ligne
- *Annonces judiciaires et légales.* . 1$50 le c/m

On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái địa-vị cùng cái quyền-hạn của hội-đồng hương-chức ở các làng bây giờ

Từ khi có cái nghị-định cải-lương hương-chính của quan Thống-sứ thông sức đi khắp các dân xã, các quan địa-phương cũng phụng thừa thượng-lệnh mà hết lòng đốc suất việc cải-lương hương-chính trong hạt họ mình. Theo trong điều-lệ cải-lương hương-chính thì việc bắt tay phải làm trước nhất là mỗi làng cứ trong các họ mỗi họ lấy một người tộc-biểu, tổ-chức thành một cái hội-đồng làng, trong hội-đồng lại bầu ra một người làm chánh hội-đồng, một người làm thư-ký, một người làm thủ-quĩ. Vậy trong khoảng một năm nay, suốt trong cõi Bắc-kỳ, đi đến đâu cũng nghe nói việc cải-lương hương-chính ở các làng đã dần dần thực hành được hết, tức là làng nào cũng đã có được một cái hội-đồng hương-chức rồi. Ôi! mỗi làng có được một cái hội-đồng hương-chức, ấy gọi là cải-lương, mà trong làng nầy ra có mấy cái tên xưng-hô mới những là ông chánh hội, ông phó hội, ông thư-ký, ông thủ-quĩ, thảy biểu nọ biểu kia, ấy gọi là có hội-đồng hương-chức: hội-đồng hương-chức là một hạng người chủ-yếu trong việc cải-lương hương-chính mà nếu chỉ có cái tên gọi không như thế thì cải-lương nỗi gì?

Mà quả có thế thật, trừ ra được một phần ít làng hoặc vốn sẵn có được năm ba người có tư-tưởng kiến-thức, có công-tâm công-đức mà lại có cái cảnh-ngộ cận-thiện, cái vị-vọng sẵn sàng ở nơi thôn-xã, có thể ra tay mà gánh vác nổi công-việc cho dân làng thì gọi là hội-đồng hương-chức mới thật là thực xứng với danh; nghĩa là có cái địa-vị thực, cái quyền hạn thực của hội-đồng hương-chức vậy; còn phần nhiều những làng khác — không phải nói quá — thật chỉ có cái tên gọi hương-chức không mà cái địa-vị cùng cái quyền hạn hương-chức thế nào vẫn chưa minh bạch hẳn-hoi gì cả, ở các thôn xã ta, trước khi chưa có hội-đồng hương-chức chính-thức như bây giờ, theo cái chế-độ xã-hội cũ của ta, theo cái thói tục riêng từng làng, vẫn cũng có một hạng người vì cái vị thứ trong làng mà trên đối với quan, dưới đối với dân, nghiễm-nhiên là một hạng người thừa hành công-vụ, lo liệu việc làng, tức cũng là một cái hội-đồng hương-chức chiếu lệ vậy: cái hạng người ấy là hạng người có quyền ăn nói ở trong làng, hoặc là người chức-sắc phẩm-hàm, hoặc là người lý-dịch kỳ cựu, hoặc là người thôn lễnh bàn bạc, đối với người làng, công nhiên được hưởng thụ cái ngôi trời đàn anh đàn chị, mà người làng coi họ cũng tự nhận là trên bảo dưới nghe, kể cái địa-vị cùng cái quyền hạn của hạng người ấy cũng không khác gì cái địa-vị cùng cái quyền-hạn hội-đồng hương-chức bây giờ, chỉ khác có một điều là không có cái trách-nhiệm làm việc cho thật rõ ràng và không có cái chương-trình làm việc cho thật nhất định; vì thế nên làng nào được người khá-giả ra thì trật-tự cũng dễ được bình-hòa, công việc cũng dễ được chỉnh-đốn, nhưng phải làng nào vô nhiều đồ mục-nát thì cái sự hà-hiếp con em, nhũng lạm công-khoản cũng khó gì cho khỏi sinh ra, nay bỏ cái hội-đồng hương-chức chiếu lệ cũ đó đi mà lập lại hội-đồng hương-chức chính-thức mới, phẩm nhiều cái hạng người hương-chức cũ lại không được tuyển vào cái hội-đồng mới này; cái hội-đồng mới đối với quan thì có địa-vị có quyền-hạn phân-minh mà cái hạng người hương-chức cũ đối với làng vẫn có cái địa-vị, cái quyền-hạn ngầm-ngầm. Ở nước ta bây giờ thật là lúc cựu tân giáp hạt, không một việc gì là không thấy cái hiện-tượng cựu với tân xung-đột nó gây ra nhiều chuyện rắc-rối lôi-thôi; hội-đồng mới với hương-chức cũ ở các làng cũng cùng một cái hiềm tượng như thế. Có làng thì trong hội-đồng mới chiếm vào độ năm ba người hương-chức cũ thì quyền hành trong hương-hội tức là ở trong tay mấy người ấy ngang dọc tung-hoành, các người tộc-biểu chẳng qua ra đó để góp cho có đầu người mà không có một tí gì gọi là cái địa-vị thực, cái quyền hạn thực của hội-đồng hương-chức cả. Có làng thì hội-đồng hương-chức toàn là người mới cả thì đối với làng vẫn chẳng có địa-vị, có quyền-hạn gì mà chỉ đối với quan là có địa-vị, có quyền-hạn; cái địa-vị, cái quyền-hạn của một hội-đồng hương-chức đối với quan là cái địa-vị gì? cái quyền-hạn gì? chẳng qua là được và phải lo liệu việc làng, thừa hành công-vụ mà đối với làng lại không giữ được cái địa-vị ấy, cái quyền-hạn ấy thì làm sao mà lo liệu việc làng cho chạy, thừa hành công-vụ cho trôi, thành ra có lắm làng hội-đồng hương-chức, về việc làng thì chỉ là bung xung cho lũ kỳ mọt nó phù thu lạm bổ mà mình phải chịu cái tội hà lạm của công, về việc quan thì chỉ là dấu sai cho bọn lý hào nó trốc thuế nã phu mà mình phải gánh cái lỗi thừa-hành bất lực. Ấy cái địa-vị cùng cái quyền hạn của hội-đồng hương-chức ở các làng bây giờ không có minh bạch hẳn hoi gì như thế, không trách rằng người khá-giả không mấy người chịu kê đầu chịu bảng làm chi.

Cái hiềm-tượng ấy cũng là một cái hiềm-tượng cựu với tân xung-đột, muốn hồ cứu cho khỏi, tưởng cũng lại chỉ có một cách là cải cách tân cựu điều-hòa. Thiển nghĩ lập hội-đồng hương chức ở các làng bây giờ nên lựa trong cái hạng người hương-chức cũ lấy những người khá mà tổ-chức thành cái hội-đồng hương-chức chính-thức mới này, hoặc làng nào cái hạng người hương-chức cũ toàn là phường mọt-nát cả thì phải lựa lấy rặt những người mới mà cấm trắp hẳn cái hạng mọt-nát cũ không còn cho có một chút vị thứ gì ở trong làng, cả đến chánh phó lý trưởng tuần cũng đừng để có lẫn người nào về cái đám cũ: thứ nhất là phải định rõ cái địa-vị, cái quyền hạn của hội-đồng hương-chức cho được có thực-quyền mà hành-động ở trong làng mà săn-sóc xem xét đến luôn, phòng có cái tệ-đậu gì lẫn-lút bên trong mà ngăn ngừa cấm đoán: như thế thì hội-đồng hương-chức mới thật là có danh có thực mà hương-chính mới hòng có ngày thật được cải-lương. Việc ấy là việc ai? Xin nhắc lại lời thông sức của quan Thống-sứ về việc cải-lương hương-chính có nói rằng: các quan phủ huyện phải [illegible] luôn luôn đến công việc cải-lương của các làng cho thật có thành-hiệu.

T.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 24 Février 1924

Cái nạn đình-công ở nước Anh

Tin Southampton. — 5.000 người thợ làm ở xưởng đóng tàu đình-công.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 24 Février 1924

Hàng-hóa ngoại-quốc mua ở Pháp

Quan Thượng-mại bộ thương-thư có lời nói với các ông hội-trưởng các phòng Thương-mại nên khuyên các nhà kỹ-nghệ và các nhà buôn bán nên bắt những người ngoại-quốc mua hàng ở Pháp phải trả ngay đủ tiền.

Tại hội-đồng Giám-định

Hội-đồng Giám-định Dawes nghe các nhà giám-định về đường hỏa-xa trần-thuyết mọi lẽ

Hội-đồng coi về nhà ngân-hàng bàn về thể lệ đặt một nhà ngân-hàng ở nước Đức.

Việc nước Đức

Tin Berlin — M. Fischer được cử làm thượng-thư bộ Tài-chính.

Viên nguyên thượng-thư Schroeder được cử vào chức tổng-trưởng nhà ngân-hàng của nước Phổ.

Nhiều người xin thợ mỏ đình-công đều phải bắt.

M. Marx có nói nước Đức sẽ tỏ cho các nhà giám-định biết rằng nước Đức quyết chỉ quản-trị lấy việc lý-tài của mình, để một ngày một tiến lên.

Ngân-thị nước Pháp

Kể từ ngày 1er rozrs này, người ngoại-quốc không có phép riêng, không được buôn bán tại ngân-thị ở Pháp.

Nước Ba-lan với quan cố thống-lĩnh Wilson

Ở Varsovie có làm lễ viếng quan cố thống-lĩnh Wilson.

Tàu bay ngã ở Tây-ban-nha

Tin Madrid. Một cái tàu bay nhà binh bị ngã ở Terrual. Một người chết, một người bị thương.

Nước Ý với nước Nga

Tin Rome — Thủy-quân đại-tướng Béherens có tuyên-bố tại cuộc hội-nghị hải-thuyền rằng nước Nga không chịu cam-đoan trong mười năm không đóng tàu chiến.

Thợ mỏ ở nước Bỉ

Tin Bruxelles. — Hội-đồng quốc-tế các nhà thợ mỏ không ưng việc tăng số giờ làm việc, Hội-đồng thỉnh-cầu chánh-phủ lập tức ứng chuẩn bản giao ước Washington.

Việc nước Thổ

Tin Constantinople — Nước Thổ bãi các trường học Pháp ở Andrinople.

VIỆC KHAI QUẬT CỒ-MỘ Ở AI-CẬP

Chánh-phủ Ai-cập nói rằng M. Carter đóng cửa lăng lại và đình hoãn công việc là một việc trái với giấy-phép. Vì lẽ ấy chánh-phủ có thể thu giấy phép lại, không cho làm việc ấy nữa.

(Journal, ngày 22 Février 1924)

Có tin rằng Chánh-phủ Ai-cập giao cho một nhà khảo-cổ Pháp tên là M. Lacan trông nom nốt mọi công việc trong lăng của Tut-Ank-Amon.

Thế là việc khai quật cổ-mộ hoàng-lăng-cốc lại về tay một nhà bác-học nước Pháp cầm trương vậy.

(Bordeaux, ngày 26 Février 1924)

CÁI CÔNG-DỤNG CỦA GƯƠNG SOI TRONG VIỆC CHĂN NUÔI

Ở các rạp xiếc ngựa, thường có cái gương lớn để dạy cho ngựa soi.

Nuôi chiên, cừu, nộng, vịt, gương cũng dùng được việc lắm. Thật thế, người ta có thể dùng một cái gương để dứ cho súc vật vào răng. Đại khái như chỗ cửa vào răng, đặt một cái gương độ 6 tấc tây, lùi vào trong cửa độ một thước, mà một soi quay ra cửa, thì cứu đến trước cửa trông vào gương tưởng như có cứu khác ở trong, thường đua nhau mà vào ràng. Ở Hoa-kỳ hay dùng cái cách ấy lắm. Dùng gương soi để dụ ngỗng vịt vào răng cũng theo cách ấy. Giá thử trước các cửa chợ bán trâu bò, đặt một cái gương như thế, chắc cũng được việc cho những người lái lắm. Giá trâu bò đến cửa chợ chẳng phải khó nhọc gì, mà trâu bò tự nhiên cứ tiến vào.

VẦN UYÊN

Nhớ cảnh Hà-thành

Nhớ cảnh Hà-thành nhớ mãi thôi,
Nhớ sao nhớ mãi nhớ không nguôi,
Nhớ duyên vấn tự câu thơ bọa,
Nhớ thú cầm ca chén rượu mời.
Nhớ dạo Tây-hồ khi gió mát,
Nhớ chơi Kẻm thầy buổi giảng soi.
Nhớ ai ai nhớ lòng thêm nhớ,
Nhớ biết cùng ai tỏ khúc nhôi.

Mộ hoàn-kiếm

Sơn kỳ thủy tú.
Chốn phồn-hoa riêng thú cảnh yên-hà.
Bức tranh ai khéo vẽ với ra,
Còn mãi đấy cỏ hoa cùng lịch-sử.
Thu sắc hoa hương xuân xứ xứ,
Yên phi vân tản thủy thường thường
Xe xe ngựa ngựa đầy đường,
Khách thập thủy thủy tầm phương coi tấp nập.

Kia Nghiễn-đài, nọ Bút-tháp,
Kia Ngọc-sơn-tự, nọ Trấn-ba-đình.
Nhác trông ra cảnh thực là xinh,
Cầu Thê-húc uốn quanh hồ nguyệt đá.
Gương vàng khi sáng kính rỡng cá,
Tượng đá hồn thiêng trấn núi sông.
Ngươn năm non nước không cùng,
Dấu cũ lấy ghi công người đĩ-vãng.
Buổi bằng-điếu lòng thêm choáng váng
Ngẫm danh-hề tưởng tượng đến danh-nhân.

Vị người cảnh lại thêm xuân.

Doãn-duy-Thông
Chưởng giáo trường Phù-cừ

MỘT CÁI TỤC MÊ TÍN CỦA NGƯỜI ĐIỆN-ĐIỆN

Người Điện-điện có một cái tục mê tín rất lạ là phàm những người con trai con gái cùng một ngày trong một tuần lễ mà sinh thì hai người ấy không bao giờ có kết hôn với nhau, dù hai người đó có lòng quyến luyến nhau thế nào mặc lòng, cũng không bao giờ được kết hôn cả. Nếu hễng ai mà cố trái cái tập-tục ấy thì mọi người đều cho là đôi vợ chồng ấy tất là bị cái ách-vận nó bó buộc suốt đời không bao giờ có kết-quả hay được, mà mọi người đều khinh bỉ.

Đối với sự kiêng kỵ ấy họ rất là thận trọng nên họ phải làm ra có cái dấu hiệu để biết mà tránh, phàm những con trai con gái đến tuổi sắp gả bán thì mấy chữ họ tên phải đặt thêm một chữ số làm dấu hiệu Những chữ để đặt làm dấu hiệu thì có bảy chữ số theo bảy ngày trong một tuần lễ, thì dụ như người con trai đẻ vào ngày thứ sáu thì trong mấy chữ tên họ có đặt thêm chữ *sáu* vào, để khi nào cần hôn thấy người con gái nào tên họ cũng có chữ *sáu* thì biết mà tránh. Cái tục kiêng kỵ cũng quá kỹ mà cũng kỳ dị lắm thật.

MỘT CÁI TANG LỄ RẤT KỲ DỊ Ở NƯỚC BA-TƯ

Người Ba-tư [illegible] tang lễ có một cái lễ-tiết rất kỳ dị gọi là cái lễ *Thu nước mắt*. Nhà nào có người mất trong lúc linh-cữu còn để ở trong nhà, đã có hẹn giờ cho những người bà con bè bạn đến thăm viếng. Lúc các người đúng giờ đến thăm viếng thì bảo nhau ngồi quây quần cả lại vào một chỗ cùng nhau lên tiếng khóc, thi nhau khóc làm ra bộ tiếc nhớ thảm thương. Khi đó nhà tang-chủ phải sắp sửa các thứ khăn-bóng, khăn dạ hay các thứ bông bề đưa cho mỗi người ngồi khóc cầm một cái, để làm cái khăn chùi nước mắt. Đợi khi các người đó đã khóc xong, chủ nhân đi thu những cái khăn chùi nước mắt ấy lại, lấy một cái bình to, đem những cái khăn lau nước mắt ấy vắt hết nước mắt ra chứa vào trong bình ấy.

Người Ba-tư lấy cái lễ đó rất là trọng đại, vì họ lấy đó để xét nghiệm cách ăn ở cùng tình nết trong lúc sinh-bình của người chết ấy hay ở ra làm sao, vậy nên cứ xem trong bình ấy thu được nước mắt ít hay nhiều mà biết được người chết ấy ở đời hay, nếu cái bình đó chứa được đầy nước mắt thì họ lấy làm vui sướng khoe khoang là người chết ấy thực là người hoàn toàn, lúc sống ai cũng yêu kính nên lúc chết ai cũng nhớ thương.

Lại còn một điều rất kỳ dị nữa là họ cho những cái nước mắt ấy có một cái công dụng rất to tát, nên họ đem đúc lại làm thành một thứ thuốc để trị bệnh, cho nên là một vị thuốc tiên không thuốc nào thần hiệu bằng, phàm người nào mắc bệnh gì mà đã dùng hết các thứ thuốc thang không khỏi thì đem cái nước mắt ấy cho uống, bảo là có thể khỏi tử hồi sinh được. Vì họ cho là có cái công-dụng như thế, nên trong khi nhà tang-chủ làm lễ *thu nước mắt*, cứ mong mỏi cho được nhiều người khóc. Khi đã thu được nước mắt chứa vào bình rồi thì họ cất chứa giữ gìn rất là cẩn thận, phòng khi ai có bệnh tật cần khẩn đến thì có một cái giá-trị rất to, nên có kẻ thành tâm chỉ đem bán nước mắt ấy mà lấy được rất nhiều tiền.

Cái tập tục khéo kỳ dị thay, ta coi đó cũng đủ xét ra được cái trình độ của một dân-tộc chưa thoát khỏi ra ngoài cái vòng man-giã vậy.

Tự do diễn đàn

Cái tệ bà lạm ở chốn hương-thôn phải nên trừ từ nguồn gốc

Cái tệ bà lạm ở chốn hương thôn từ trước tới nay trong các hào-chương đã nhiều phen thống luận đến, đều cho rằng là ở bọn hương chức mà ra, điều đó chính kỳ giả đây cũng nhiều phen biểu đồng tình như vậy. Nhưng nay hỏi lại rằng những điều mà chúng ta quyết nghị đó thực oan cho bọn chức dịch trong làng, trách nào bao nhiêu lời nói mà đối với tệ tục trong chốn hương-thôn không có công hiệu gì cả.

Ư vẫn biết trong chốn hương-thôn mà sở dĩ đến tối tăm cùng khốn như ngày nay thì chỉ bởi có mấy điều dưới này: một là phong tục là cái tục ăn uống hằng ngày; hai là những việc hành động của những kẻ lộng quyền. Thì về đường phong tục làm cho lắm người bại sản khuynh gia chẳng qua là bởi cái quyền của kẻ thấy mọi người được lợi dụng việc vui việc buồn mà uống ăn cho thỏa khẩu để bồi bổ cho những lúc vất-vả, những cảnh bần cùng, lại cũng bởi cái tính hiếu danh trái ngược nó buộc những người bị hại phải nén lòng mà bỉ sinh. Còn về đường hành chính mà sinh tệ thì đã dĩ nhiên là ở bọn hương chức, nhưng không bởi bọn hương chức, mà chính là bởi cái nguồn cái gốc ở trên bọn hương chức sinh ra, nhưng cũng không phải là bởi lòng [illegible] là bởi tại một cái luồng gió vô hình nó cuốn kéo người ta mà ta vẫn gọi là phong-tục vậy.

Cái tục ấy là cái tục trong xã-hội phần ra hạng người cao thấp cách biệt nhau một vực một trời. Tức là dân đối với quan chỉ biết tín-ngưỡng như bậc thần thánh, hễ muốn yêu cầu bạnh-phúc là cứ phải thân đến kêu cầu ở trước bàn thờ mới đánh dạ, chớ không dám hay là không cho mà dám gián-tiếp giao-thông như con đối với cha, trò đối với thầy, em đối với anh, cũng đã là cái luân-lý hay của dân đối với quan hơn người các nước rồi vậy.

Thành ra không kể kẻ có việc tư mà cần phải cầu nhiều thấy thợ đi bảo-hộ để dẫn đưa, chỉ một cái việc tí tí có quan-hệ đến đồng-dân mà đòi có một mình lý-trưởng hay một người hương-chức nào là cũng kéo cả một đội chức-dịch đi kèm mới được. Mà cái một đội đi kèm ấy không phải bởi bụng tham mà đi chiếm-cứ lấy một bữa đâu, nhưng là bởi cái bụng không tin nó xui-giục đi để chứng kiến điều-tra những khoản lý-trưởng chi-tiêu xuất nhập; hoặc cũng có khi bởi cái tài hùt viết dội nổi thêm bọn chức-dịch vào để để bội bàn thường khoản cuộc đi mà phải đem đầu đi cả. Rồi cái đầu mà đã đem đi thì cái bụng cũng phải theo đi mà chẻ chén. Song có phải chỉ một vài bữa mà đã thôi đâu, nếu mỗi một nha thự mà nhiều những lăng kéo cả một đoàn chức-dịch đi thế hẳn khó chiếm nổi được địa vị trong một vài buổi hầu; nếu không chiếm được giờ hầu cũng thì lại phải mua lấy giờ hầu tư, mà nếu không muốn mua giờ hầu tư lắt phải đợi đến một vài bữa hay một vài ngày thì trong bụng hương-chức kia lại càng thỏa mãn lắm.

Hoặc có người bảo: Vẫn hay rằng thế, nhưng ngày nay trong nghị-định tổ chức hương-hội lập sổ chi thu thì quan thủ-hiến Bắc-kỳ ta đã giải nghĩa rằng: «Nếu quan sở-tại sinh đòi hỏi dân không có mục-đích gì mà để cho dân tốn-phí thì quan sẽ phải chịu bồi» kia mà?—Nhưng còn là gì những cách bổ bán xưa nay chỉ bổ toàn bằng miệng cả, và nay dẫn đã có sổ chi thu, song đã có quyền bổ thu ra ngoài sổ-sách được.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Ấy cái thói quen ấy đã gây ra lòng ham lam của dân như thế, rồi lại làm mờ lòng thanh-khiết của quan — chớ thực không phải tự quan không có đức thanh-liêm như nhiều người nghĩ nông tưởng lầm bởi vì cái khoản cải-nhập kia không có phải rằng ở quan bách-sách, mà bởi lý-trưởng hay một người khác đưa ra để làm khoản cải-nhập rồi mới có khoản phụ đi kèm. Mà dông bạc kia đã đem giờ ra trước mắt thì dù ai có bụng thanh-liêm đến thế nào nữa, cũng khác nào như một nhà dương chứa-chan những tư tưởng về đạo-đức, mà chợt có mĩ-nhân thấp-thoáng bóng vàng, dăng lên tiếng ngọc tưởng cũng không khỏi động đến quả-tim, chạm đến buồng óc, cho dầu cố ma giếp nỗi được lòng vật-dục, cũng không khỏi bật lửa ái-tình làm quáng lòa cả lòng đạo đức.

Sau nữa, còn mấn trở cho thì-giờ mưu-nghĩ đều đường khai-hóa cho dân của quan, cũng vì mỗi một buổi hầu biết mấy nước đoan kéo lên chật ních khiến cho quan rối trí bận lòng, rồi thì xử-đoán vì thế mà không phân minh, hành-vi vì thế mà ám-muội, chỉ những tiếp-vấn tư nhân còn chưa xuể, huống chi còn quan-niệm đến việc ích chung?

Nay muốn trừ được những điều tệ-lậu như trên đã nói, thì dùng cách giảng-giải cho hương-chức đừng có ba-lan cũng không công-hiệu gì đâu. Tưởng cần phải thính cấu trên thì chánh-phủ thông cáo, dưới thì quan-giới thi-hành cho hương-chức được có cái quyền làm gấy khai báo ở nhà rồi phong bì bỏ thẳng để thẳng lên quan, thế là tự-nhiên thật dẫn được mối hà-lạm ở trong hương thôn đó vậy.

Bây giờ mà ra thêm lệnh ấy thì rất là vừa trình-độ học thời-cơ, vì ngày nay những cái cơ-quan làm cho quan dân liên-hệ mật-thiết là các linh-lệ thì đã bỏ dần đi rồi; về lấy phụ trạm linh trạm thay vào thì cơ quan ấy thì rất là kho ma cũng còn được, huống-hồ việc này là một việc dễ, bà rằng không lấy phu-trạm linh trạm mà thay vào được dư?

N. C.

Cuộc thi thơ

Của Ngô-tử-Quyên số 6!

MDCCCLXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Vẫn dấu pha phôi miếu vẫn sùng.
Nước Hồ (1) đã trở thêm hòa vũ,
Gác Khuê khôi tỏa ngọn xuân phong.
Xuân thu cây cỏ chờ Lê Lý,
Nhật nguyệt gương in bóng Nhị Nùng.
Trời đất vẫn còn trời đất ấy,
Cung-tường bao nhiêu khôi hương
[chung

Nguyễn-Tiến
Phố Lương sử, Hanoi

MDCCCLXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Giá bút xuân thu vẻ ngọc trong.
Trúc thổi vo ve lừng đất Bắc,
Trống reo rực rỡ khắp trời Đông.
Lửa Tần khói bốc hèn gan sắt,
Nước Nhị dòng đưa vững đa đồng
Gương cổ còn hoa tường thêm sáng
Mấy đan chim Việt dậu cành hồng.

Ngô-Hoan, Thanh-hóa

MDCCCLXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Mùi đạo hương bay khắp Nhị Nùng.
Phong-vũ trải bao là vận hội,
Xuân thu còn mãi với non sông.
Nền phơi Lê Lý hơi thu nhật.
Nét vẽ cung tường bút hóa công.
Gió mát dãy sân trăng đọi bóng,
Người qua cảm hứng nẫn ngợ lòng.

Nguyễn-thị-Phan
Yên-đổ, Bình-lục, Hà-nam

MDCCCLXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu vẫn tôn-nghiêm đạo vẫn sùng.
Hương ngát mùi nho trong bốn cửa,
Làn khơi sông Nhị chảy muôn dòng.
Miếu này Trần, Lý, Lê xây đắp,
Văn gặp Tây, Nam, bắc hỗn đồng.
Còn nước non này còn đứng vững,
Xuân thu hưng tưởng biết bao cùng,

Lê thi-Thụy
Yên-đổ, Bình-lục, Hà-nam

MDCCCLXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Từ Lý triều xưa có phải không?
Muôn nhận cung-tường hơi khói tỏa.
Mảnh bia giáp đệ dấu rêu phong.
Tưởng đâu thời vũ qua sông Nhị,
Nhưng thấy quang phong lượn núi
[Nùng
Trào mới Tây Âu tràn bể học,
Một làn đạo mạch lại càng trong.

Nguyễn-thị-Nham
Yên-đổ, Bình-lục, Hà-nam

MDCCCLXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long
Vật đổi sao dời biết mấy đông
Đạo mở đi-luân nghìn bậc thánh,
Mạch tuôn Tứ Nhị một dòng sông
Cung-tường cột ngất long chiêm-
[ngưỡng
Điều lệ chuông dồn tiếng thấy chung
Văn-sĩ khách qua đó cũ đó,
Nghìn năm luyến tuổng cuộc văn-
[phong.

Lê thi-Cư
Yên đổ, Bình-lục, Hà nam

MDCCCLXXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Xây đắp từ xưa dấu tổ tông.
Thước đất Lý Lê trong giải Nhị,
Nên hương Khổng Mạnh đinh non
[Nùng.
Một sân tinh tú chen bia đá,
Hai dãy xuân thu vững cột đồng.
Đó cũ dấu là di-tích cũ,
Cung-tường này chốn kính chiêm
[chung

Nguyễn-thị-Nghi
Yên-đổ, Bình-lục, Hà-nam

MDCCCLXXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng long,
Phong cảnh dai danh khéo lạ lùng.
Dựng cột cương-thường cho đất nước
Gây nên đạo chính khắp non sông.
Đôi dương nghĩa khí lừng Nam Bắc,
Một tấm trung can nức Nhị Nùng.
Ngỗ hẹp nang thông nên chẳng cảnh,
Hương thơm hoa được lứa cùng nồng

Nguyễn - Liên
4, Rue de l'Hôpital, Thai-hà-ôa

MDCCCLXXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cửa Giám qua trông chạnh tấc lòng.
Sân lễ hoa đua mau cỗ quốc,
Nên nhờ đã giả hội minh-phong.
Treo gương danh giáo nhà Âu Lạc.
Dựng mối đi-luân cõi Nhị Nùng.
Dâu bể dồi dào nay mấy độ.
Cung-tường còn chứ vẻ bố đông.

Đào tất-Vinh
Phố cửa cơ, Hà-đông

MDCCCLXXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Khổng đành lưu tự kỉ chung.
Kỷ niệm thanh-tân thu nắn lấy lượng
Tôn sùng văn tải dựng nên tượng.
Gió thoảng bể học trau sông Nhị,
Ngọn giờ từng non bồi núi Nùng
Bia cả các thi cùng một dạo,
Danh thơm ghi tạc lửa hương nồng.

MDCCCLXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn miếu là nơi kỷ niệm chung.
Danh tiếng vang lừng trong cõi Á,
Công lao gây dựng khắp trời Đông
Trải bao tuế nguyệt công còn lạc.
Biết mấy xuân thu đạo vẫn sùng.
Người đi, kẻ, Trần, Lê bao thế kỷ,
Muôn đợi tô rang vẻ non sông.

Trương Xuân-Nam
57, Phố hàng Gai, Hanoi

MDCCCLXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thành miếu mơ màng mạch đạo thông
Đền hạnh trăng soi lồng nước Nhị,
Các khuê khói tỏa ngất non Nùng.
Cương thường mối cũ nêu trời Bắc.
Đạo học nguồn sâu thánh bể Đông.
Triều Lý dựng nên nền nếp ấy,
Đến nay còn mãi với non sông.

Trần-mạnh-Thường
59, Rue Paul Bert, Haiphong

MDCCCLXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu đây là Thái học chung.
Tượng thánh nghiêm-trang nêu Lý cũ
Bia hiền rực rỡ dấu Lê phong.
Một vầng chính khí bao sông Nhị,
Hai chữ minh-huân gải núi Nùng.
Ngự bút đề thơ lưu đình các,
Còn trời còn miếu đạo càng thông.

MDCCCLXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu cổ mà nay vẫn nức lòng.
Hoa Lý hương đưa thơm đạo học,
Quả Lê sắc tốt vẻ nho-phong.
Núi Nùng sông Nhị sương mưa giải,
Tượng Thánh bia Hiền kỷ-niệm chung
Phong cảnh đời xưa đà biến cải,
Còn tòa Văn-miếu ngất trời Đông.

Nguyễn-văn-Trung
Làng La-xá, Hải-dương

MDCCCLXXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không-miếu chen cao mấy cối tùng.
Quốc-học còn in nền Lý thánh,
Sư-nho từng sánh tượng Chu-công.
Cung-tường rộng nạp khoa thêm triết
Hương khói thêm vui cảnh Nhị Nùng
Cỗ tích biết bao mưa gió trải,
Một ngôi thiên-trụ vững như đồng.

Nguyễn-huy-Cừ
Làng Hoằng-nghĩa, Thanh-hóa

(1) Vì trong ấy có cái giếng gọi là Bích-thủy.

VIỆC HANOI

Thời tiết

7 giờ 16 độ
15 giờ 17 độ

Lịch ngày mai

Dương-lịch

Thứ tư, 27 Février 1924

S. Honorine

Âm lịch

23 tháng giêng năm Giáp-tí
Ngày Bính tí
Hành Thủy Sao Cơ. Trực Khai
Kỵ Tác táo, Vấn bốc. Tu tạo
Nghi: Tế tự, Kỷ-phúc, Thương-điếu.
Cấm kỵ: Xuất-hành, Mộc dục, Nạp-thái, Vẽ-đoanh, Giá-thú, Nhập học, Giải, Nạp tài, Tẩy tự, Tu tạo, Động-thổ, Giải trừ, Thượng-lương, Khai-thị, Tài-chẳng

Giờ tốt: — Ngày 26 Février 1924, giờ bắc & kéo Nhamoutz đến là 11 .. 65.

Thị giá quốc-trái. Ngày 26 février 1924 : 3% 58.70. 4%. 1917 60.75. 4%. 1918 6 .40. 5%. 1915 1916 71. — 5%. 1920 86. 6%. 1920 82 47.

Tin tàu. Tàu *Angkor* khởi hành ở Marseille ngày 21 février 1921.

Tàu *Chantilly* mang thư sang Pháp khởi hành ở Haiphong ngày 27 février hồi 13 giờ.

Thư tin ở Hanoi mang xuống Haiphong ngày 27 février, chuyến xe-hỏa 6 giờ 25.

Quan Thống-sứ đi Haiphong

Sáng ngày mai thì bà lớn Thống-sứ cùng quan chánh văn-phòng Alacti sẽ đi ô-tô xuống Haiphòng để đáp tàu về quí quốc nghỉ. Quan Thống-sứ đi tiễn quí phu-nhân đến Hà phong, buổi tối ngài lại về Hanoi.

Tàu chở thư sang Trung-hoa

Cứ theo điều thứ 2, đoạn cuối cùng tờ hợp đồng ngày 13 décembre 1924 của phái Toàn quyền đã ký với công ty « *Compagnie Maritime Indo-chinoise* » về việc tải thư đường bộ từ Hải-phòng đến Trung-hoa phía Nam, thì công ty « *Compagnie Indochinoise de Navigation* » đã được quyền cạnh-tranh với công-ty « *Compagnie Maritime Indochinoise* » kể từ ngày 23 février 1924.

Cắt đám ông Phạm-duy-Tốn.

Hồi 7 giờ sáng hôm nay đã cử đám ông Phạm duy-Tốn. Linh cữu khởi hành từ phố hàng Dầu là nơi quí nhà cầm ông, đem ra tạm gửi tại chùa Phương hiệp. Đám làm theo lễ cỗ nước mà, cũng không khác gì các đám khác; chỉ khác có một về là tang gia không gửi giấy cáo phó mà thân hằng đi đưa đám rất đông. Trong những ông đưa đám sáng hôm nay thì nhớ được :

Quan Đo - tướng Đô-đinh-Thuật, MM. Ulysse Gavet Laroche, chủ mộ, ông Đào-văn-Sử, ông Nguyễn-Thanh tham tá sở Hỏa-xa, ông Nguyễn-Tảo, ông Nguyễn-Truân tham-tá Thương-chính, ông Vũ-ngọc Liễu tham tá thư-viện, ông Phạm-Quỳnh chủ-bút báo *Nam-phong*, ông Nguyễn-hữu-Tiến bên tập báo *Nam-phong*, ông Mai-đăng-Đệ, ông Mai-du Lân, ông Nghiêm-Tiến tòa báo *Thực-nghiệp*, ông Đỗ-Thận tòa báo *Khai-hoa*, ông Chu-xuân-Hải, các ông thanh-tra Học-chính Trần-trọng-Kim Nguyễn quang-Oánh, Nguyễn văn-Ngọc, ông Bùi-Kỷ giáo-sư trường Cao-đẳng, ông Nguyễn-đình-Quế giáo-học tại nhà Học-chính, ông Nguyễn-bá-Nghi giáo-học trường Yên-thanh, ông Đỗ xuân-Lộc, ông Nguyễn-văn-Cát thư-ký phủ Toàn-quyền, ông Nguyễn-văn-Thi thư-ký nhà thương Bảo-hộ, ông Khuê, ông Ngô-văn-Tiếp thư-ký tòa Đốc-lý, ông kỹ-sư Trịnh-văn-Hợi, tại sở Y-chính Bắc-kỳ, ông kỹ-sư Nguyễn-Lễ tại sở Hoàng-Cung chủ sở Thuốc-lá, ông Trịnh-Minh, ông Nguyễn-văn-Khoa tại Đông-dương ngân-hàng, ông Bùi-huy-Cương đại-biểu hội Việt-Nam Thanh - niên, ông Thái - Lạc chủ hiệu cầu-đối, ông Tạ-duy-Tư chủ nhà trông răng, ông Nguyễn-ngọc-Sáng, ông Phạm-văn-Duyệt tại hiệu Quảng-hưng-Long, ông Hoàng-xuân-Lan, chủ hiệu đúc-đồng Fonderie Tonkinoise, ông Nguyễn-đình-Phẩm, chủ xưởng gỗ, ông Ng.-Định, ông Bạch-thái-Sơ chủ tàu, ông Bùi-đan-Quế thư ký tòa Thương-tầm, ông nghệ Ngọc-Giác, ông Vũ-văn-An chủ hiệu Nam-lợi, ông Trịnh-xuân-Nghĩa Thương-mại Hanoi, ông Hoàng-quang-Hương nguyên hội-viên thành phố, ông nghị-viên Trần-việt Soạn, ông Trần-đình-Hòe, nghị-viên Thái-bình, ông Hoku-Mon, chủ hiệu trồng răng, ông Hai-Chinh, ông Phúc-Thành, Thương mại Hanoi, ông Lâm tại Hòa-xa cục, vân vân và các bà đông lắm không nhớ hết được, cũng tất cả đồng nhân bản quán không thiếu một ai.

Trời hôm nay lúc đêm có mưa, trong khi cất đám cũng lún phún mưa xuân, đường lội lắm ướt át quá, mà nơi an-táng ông lại cách xa thành-phố nhiều, phải đi đường đồng đến hơn 2 kilomètres, vậy mà không ai quản mỏi mệt, ngại bùn lấy, đều lặn lội đến cho được trước linh-phiên ông, liệng một viên đất trên mồ mà vài một vái cũng lấy làm hả da vui lòng, không còn ân-hận gì nữa; chỉ những người đi đưa đám trông thấy hai đứa con nhỏ của ông còn phải dắt phải bồng theo sau linh cữu ông đó mà ai nấy đều cảm động vô cùng, lại ngậm-ngùi chạnh nghĩ tới cái tuổi của ông còn đương chửa có bao nhiêu, có tài có học, mà chưa tới tuổi được thành sự - nghiệp gì, thì lại càng xiết bao thảm thiết. Hai nhà báo *Thực-Nghiệp* và *Trung-Bắc* đều không có diếu-văn đọc tại phần-mộ vì đã biết tính ông lúc bình sinh không ưa lối biểu-lộ cái cảm-tình bằng cách ấy.

Trong những người đi đưa đám ông hôm nay lại có một cậu học-sinh mới trạc vào khoảng mười chín đôi mươi mà cũng đã biết kính phục cái tài học, cảm mến cái chí khí của ông, lúc ha huyệt ông, có đứng đọc một bài diếu-văn nghe rất cảm-động coi thế thì biết cái nhân-phẩm của ông đánh vọng ông lớn ở trong xã hội ta thế nào vậy.

Trong các bực trưởng Lễn của các nhà báo cùng các bằng hữu kính viếng ông, bản-báo xin lục đăng mấy bức sau đây :

Bức trướng của báo *Nam-phong* hồn chữ :

Thân tích tư-nhân

Bức trướng của ông chủ báo *Khai hóa* cùng ông chủ báo *Về nông* hồn chữ :

Xuân thu oanh hoài

Câu liễn của nhà báo *Thực-nghiệp*

Phiến hồn tình qua, vạn lý trang-đa thành mộng điệp,
Tài nhân nhất sĩ, bán sinh tâm-huyết thương lâm ly.

Câu liễn của báo-báo :

Gia quốc tình hoài, thất ngoại qui giả đa cảm khái,
Sinh bình tâm huyết, bộ đoan dị mặc thương lâm ly.

Câu liễn của quan phủ Hoài-đức Nguyễn-quang-Bích :

Hào sảng thư quân, diêm lãnh thế-tình ta tục quai,
Nỗ dung tự ngộ, tử sinh kì-cục bất vàng tranh.

Câu liễn của ông Trần-trọng-Kim và ông Bùi-Kỷ :

Ngự bút diếc thân sinh, chất xích ngang tàng cam lỗi mộ,
Ngộ huynh hồ ư tử, nhất phẩu can đình tức tang thương.

Câu liễn của bản-báo chủ-nhiệm Nguyễn-văn-Vĩnh :

Lý hận kết tương tri, thấp dư niên hình ảnh bất ly, ư sự phù thời, ư bộ quán thời, ư nghị trường thời, tòi ư pha-bô thời, tâng-giốc đồng lâm ngôn tại nhĩ,
Chi nghiệp vị nhất tựu, bình-sinh hữu thân-tình tiếm tan, Thọ-sơn quán khứ, Bưu-vân quán khứ, Ích-kỷ quán khứ, kim Thời-mẫn quán khứ, thế-gian cao mạc lệ tiên huy.

Bán một cái nhà cho thuê, kiểu xinh, ở chỗ rất tiện có ba lớp mỗi lớp ba buồng.

Hỏi tại : **Đường Quan-thánh, số 140.**

Tòa án Đại-hình. Hôm qua mãi đến gần 1 giờ đêm Tòa án Đại-hình mới xét xong việc tiêu tiền thuế kiểm-lâm và kết án phạt Chevrier 3 tháng tù và 100 quan án treo.

* * *

Ngộ sát. Hôm 8 Novembre 1923, sở Lục lộ cho một toán phu ra đo nước ở cửa Cấm (Haiphong) có chăng một cái dây qua sông để làm. Bấy giờ có một cái thuyền đi qua vướng vào cái dây ấy, vì thế hai bên sinh sự cãi nhau và đánh nhau. Bọn phu thuyền là Đào-v-Tiếp, Lê-v-Chua, và Ng-văn-Mậu cầm cái và sào đánh phải một người phu lục-lộ tên là Bùi-v-Cước ngã xuống sông, cách hai hôm sau mới tìm thấy xác.

Tên Chua khai tên Tiếp và tên Mậu là thủ phạm. Thoạt tiên tòi thì tên Tiếp nhận có quăng một thanh cửi vào ngực người phu lục-lộ nhưng khai rằng người phu ấy không ngã xuống sông. Sau lại khai rằng thanh cửi ném không trúng vào người phu lục-lộ.

Còn tên Mậu thì khai rằng có lấy sào đánh người phu lục-lộ, đến sau hỏi lại thì lại chối.

Theo như thầy thuốc khám nghiệm thì người phu lục-lộ ngã xuống sông ngất mà chết.

Hai tên phạm trước chưa can án lần nào.

Tòa xét xong kết án phạt tên Mậu 2 năm tù và tên Tiếp 3 tháng tù.

Ngộ sát. — Hôm 6 décembre 1923 ở quãng sông Hồng-hà thuộc về thành phố Hanoi tên Đào-văn-Mật 17 tuổi, là chân sào cái nhau với một người chân sào ở thuyền khác tên là Văn-Tỷ rồi đánh nhau cầm bơi chèo đánh vào cạnh sườn người ấy lăn ra đấy chết.

Quan thầy thuốc mổ tử thi ra khám nghiệm thì là người ấy rách lá lách mau chảy nhiều nên chết.

Lên Mật khai rằng vì người ấy tát nó trước nên nó đánh lại, nhưng nhờ khai của nó không đúng với những nhời khai của chứng tá.

Cái thuyền mà tên Mật làm chở đi đâu mất ngày ngày hôm ấy nên không biết hạnh kiểm tên ấy thế nào, chỉ biết rằng tên ấy trước chưa can án lần nào.

Tòa xét xong tha cho tên Đào-văn-Mật vì xét ra vì khỏ-chủ đương ốm sắn mà lại đã đứng tuổi, tên ấy trong khi cãi nhau chỉ có lấy cái sào gạt ngang chẳng may ngã xuống sông mà chết đuối và lại sinh sự cãi nhau là bởi khỏ-chủ

RẠP BÓNG PALACE

Chương trình từ ngày chủ-nhật 24 đến ngày thứ ba 26 Février 1924.

THỜI SỰ

BA NGƯỜI HÙY LÂM PHÁO-THỦ

Tự sát

Chiến tranh và phẫn

Buổi ban ngày giá

Ngày thứ năm tối thứ tư là giờ 30.

BẢN HẠ GIÁ

Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc SUC « PAMPALUES » mỗi gói 0p.08

Thuốc SUC « HAVANE » mỗi gói . . . . . 0 . 10

Thuốc SUC « ANGLAISES » (Hanoi, đương học vào hộp bán kèm, mỗi hộp tại mười s ố . . . . . 0 20 Sud

---

Tòa Thượng-thẩm Saigon. — M. Poisot René phó chưởng lý tại tòa thượng-thẩm Saigon nay được quyền chánh chưởng-lý tại tòa ấy kể từ ngày M. Lacoture quyền chánh chưởng-lý về nghỉ dưỡng bệnh.

Mấy điều thỉnh cầu. — Bản-quán tiếp được bài sau này :

Vì mấy năm nay thành-phố Hanoi càng ngày càng thịnh-vượng, người đến ở đông, mà đất thì hẹp, không đủ chỗ ở, đã nhiều lần dân-sự tá-thân về nỗi thuê nhà đắt đỏ. Bởi lẽ ấy, trừ ra những bàng-cư phú trú-ngụ lâu năm đã có cơ sở vững vàng không kể, còn những người mới đến gặp nỗi nhà cửa khó khăn thì hầu hết lan ra khắp các miền ngoại-ô.

Nay hãy kể hai dãy phố từ ô Cầu-đền suốt đến ngã tư Trung-hiền, mấy năm trước nhà tranh lụp xụp, nay hai dãy phố dựng nhà gạch xen kẽ; con đường nay khá dai, hiềm vì nỗi chật hẹp quá, xe cộ đi lại suốt ngày, nhất là xe điện, xe hoả cả những người lao-động không mấy lúc dứt.

Vậy xin quan trên sức cho xén thẳng hàng những khúc vườn trại, xuống thợ lối lớn, những nơi bùm tum rậm rạp, e có khi xảy ra lắm nạn bất ngờ trong khi xe-hơi xe điện gặp nhau không có lối tránh. Và lại có thể trừ được những nơi lẩn nấp của kẻ gian phi trong ban đêm, những đêm sáng giăng không nói, chớ nếu tối trời, thì những quân trộm-cắp thừa hồ lẩn nấp rình mò.

Điều thứ hai xin quan trên đặt tên phố và đóng số nhà cho có thứ tự trên dưới để tiện việc bưu-chính, kẻo mỗi khi có thư từ tỉ người ta-dịch cứ giao cho lý-trưởng sở tại thành ra nhiều khi lạc thư, hoặc phải trả lại thì sinh ra nhiều việc phiền phức lắm.

Ước ao mấy điều này quan trên sẽ lưu tâm cho thì dân hàng phố được đội ơn vạn bội.

T. V. C. lai cảo

Ngạch quan-lại — M. Ngô-bá-Doanh, huấn-đạo hạng nhất, ở Hải-dương, mới bổng bổ hậu-tuyển tri-huyện, nay bổ vào tòng sự tại tòa án hệ nhì cấp tỉnh Thái-bình.

M. Vũ-ngọc-Lâm, chánh tri-châu hạng nhì, nay cử vào chức bồi-thẩm tại Hội-đồng lập nên theo như nghị-định ngày 8 février 1924, thay M. Bùi-bằng-Đoàn mắc bận.

M. Nguyễn-Kiên, thừa phái châu Bảo-lạc, được phép nghỉ 29 ngày.

Ngạch Học-chính — M. Phạm-v-Nhạ, trợ giáo Lý-cân (Kiến-an), được thăng trợ-giáo tập sự.

M. Đào-biển-Khanh, được bổ trợ-giáo phụ tá. Lương, mỗi tháng 15 đồng.

M. Vũ-văn-Vy, trợ-giáo Cát-đam, phủ Thái-ninh (Thái-bình), được thăng trợ-giáo tập sự.

M. Ng-ngọc-Bảo, được bổ trợ-giáo phụ tá. Lương mỗi tháng 15 đồng.

MM. Đỗ-hữu Chân, Chu-xuân-Cán, Đào đức-Hân, Bế-long-Trong, Trương-văn-Trinh và Tống-văn-Vong, đều được bổ trợ-tá. Lương mỗi người mỗi tháng 15 đồng.

MM. Ng-v-Tuân, Ng-v-Thập, Ng-v-Thương, Ng-văn-Bảo, Hoàng-gia-Lộc, Trương-văn-Nhân, Trần-văn-Phát, Không-doãn-Trăng trợ giáo tập sự, được thăng trợ giáo thực thụ hạng tám.

M. Quản-trọng-Tiến, giáo học tập sự, bổ hạn ngạch, được tư chức.

M. Đào-văn-Thịn, trợ-giáo Nghĩa-độ (Yên-bay) bị bãi chức, vì trễ nải công việc.

Diễn lại vở tuồng « Người biển lận ». Nghe nói vở tuồng « Người biển lận » sẽ lại diễn diễn lần nữa tại rạp hát lớn (théâtre municipal) các nhà hát tử đỉnh diễn vào ngày thứ bảy này (1er mars 1924) để vừa tiện cho các bạn Hà-thành đi coi, vừa tiện cho các bạn các tỉnh có dịp về chơi một tối được. Chẳng nói ai cũng biết vở tuồng này là một bi kịch hay của một nhà thủy tổ về nghề diễn kịch tây soạn ra; các vai đóng là người có học đủ biểu vẫn tây, đem ra diễn; hai lần trước, khi trường Cao-đẳng làm lễ kỷ niệm sinh nhật, đã được các quan tây sành nghề ban khen và công chúng hoan nghênh lắm. Lần này diễn lại chỉ có thể khéo hơn, hay hơn, vì các vai không những thuộc vở kỹ hơn mà lại quen cách diễn hơn.

Ngày xuân làm mới, chắc hôm nay cuộc vui sẽ được hoàn toàn, người sẽ đến xem đông nghịt và ban hát sẽ hết sức khoe khéo.

Giá các hạng ghế và bàn vẽ tại đêu sau này sẽ đăng tường tận.

Tiền lấy ở đâu? Tên Dương-văn-Tuyên 22 tuổi và Dương-v-Biều 3 tuổi quán làng Hoàng-bá (Bắc-giang) ở Hanoi bắt được trong mình có đủ 120 lông, hỏ nghi là của ăn cắp hỏi k ông nói được là lấy ở đâu thì đã bắt giam.

Vượt ngục. Sở mật-thám đã cho xét lại về việc tên Nguyễn-văn-Cửu buôn thuốc phiện lậu vượt ngục trốn mất.

Các tin vặt. Tên Nguyễn-văn-Chung 26 tuổi, Lê-đình-Phúc 21 tuổi và Trần-văn-Thụy 17 tuổi phạm tội đu đảng đã phải giải vào Tòa án.

Nguyễn-thị-Ba ở hàng Đồng không có số, đánh bạc ở đường thì đã phải phạt tiền vì lính cảnh-sát đi tuần bắt được. Hồn đưa ngủ ở đường mà không có thẻ thuế thân thì đã bắt giải về sở mật-thám để xét cẩn cước.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Quan Toàn-quyền qua Hải-phòng. — Quan Toàn-quyền Merlin và quí phu-nhân có qua thành-phố ta ngày chủ nhật để ra Đồ-sơn, chiều thứ hai ngài có đến chứng kiến lễ tiếp kiến tại tàu *Chatilly*. Tối hôm nay ngài sẽ đến dự hội của các nhà có quản công bội-tinh tại nhà hát Tây, đến chiều mai ngài trở về Hanoi.

Cuộc đua ngựa. — Đến ngày chủ nhật 16 mars hồi 2 giờ chiều tại Hải-phòng sẽ mở cuộc đua ngựa là lần thứ tám trong vụ này.

CÁO-BẠCH

Xin có lời kính-cáo các ngài quen biết cùng ông bà nào có việc cần hỏi han gì đến tôi thì xin viết ra mảnh giấy, hoặc viết thơ lại, để bỉ nhu sau này :

M. ĐOÀN-VINH

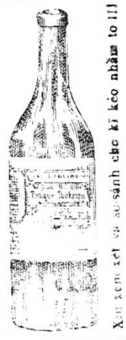
77, Avenue O'd'Endhal, Haiphong

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Rượu bồ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo bình tự-nhiên in ra đây, chư không như có nhà thuốc vẽ những bình to lam trò-chơi cho trẻ con người có trí khôn thì không ai có thể tin được!



Xin xem xét so sánh các kì kèo nhằm to !!!

Rượu này đã kê-cứu theo thầy-thuốc và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ giả, ... được cả! Xin ... có ai đã dùng thứ chế được! Giá bán tới rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sát chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.

Bản-hiệu không cần phải vẽ những bình kinh làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Dù vậy, giá bán tại đầu quá, ... có được công-hiệu cho tinh-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTES

Xin xem tiếp theo 5 trang thứ ... tờ báo này.

NAM-ĐỊNH

Quan Docteur Ragain. — Quan *Docteur* Ragain nay tạm thay quan *Docteur* Sureau tạ thế tại Hanoi ngày 22 février vừa rồi.

Tại sở Cẩm — M. Marin là Sen-đầm kiêm cảnh-sát thay chân M. Pénet về nghỉ, đã tới Nam-định sáng hôm chủ-nhật.

Các ông quản, đội, cai, bếp trong sở Tuần-cảnh cùng các hộ phố ra ga đón đủ mặt.

Mẹ chồng nàng dâu — Ở một làng trong tỉnh lỵ mới đây có một mụ kia, không hay vì sự tiền nong thế nào có ngờ cho người con dâu lấy, mụ bèn trói vào gốc cau, nhét giẻ vào mồm rồi sẵn có đống lá mà nỏ ở sân vun vào cạnh, châm lửa mà đốt, cháy cả quần áo, xém vào đến người, bỏng quá, nó kêu lên được, hàng xóm đổ sang thì mụ mới chịu thôi. Nghe đâu đứa con dâu ấy đau nặng lắm.

Ôi, dâu con trong đạo gia đình, khuyên bảo có nhời, trừng trị có phép, sao lại nhẫn tâm được thế cho đành.

T. V. B. lai cảo

Thưởng-hàm (*tiếp theo*). — Được thưởng hàm về dịp tết:

Tùng cửu-phẩm văn-giai: MM. Ng-hữu-Biên, chánh-tổng tổng Duyên-hưng-hạ, huyện Trực-ninh; Ng-văn-Chiêu, chánh-tổng tổng Thanh-thượng huyện Đại-an; Vũ-khả-Nguyên, chánh-tổng tổng Than-lỏ, huyện Trực-ninh; Ng-hữu-Niên, chánh-tổng tổng Cỗ-liêu, huyện Đại-an; Đỗ-đình-Thông, phó-tổng tổng Hải-lăng; Trần-duy-Tuy, lý-trưởng xã Mỹ-coi, huyện Vụ bản; Mai-trung-Dong, lý-trưởng xã Thanh-khê, huyện Mỹ-lộc; Trần-duy-Viễn, lý-trưởng xã Phương-bồng, huyện Mỹ-lộc; Hoàng-văn-Chương, lý-trưởng xã Phụng xá, huyện Ý-yên; Đào-đức-Thiêm, lý-trưởng xã H-lao, huyện Nam-trực; Phạm-phú Ưng, lý-trưởng xã Đăng-chương, huyện Phong-doanh; Bùi-dụng-Hanh, lý-trưởng xã Vọng-doanh, huyện Phong-doanh; Nguyễn-văn-Trang, lý-trưởng xã Hạ-kỳ, phủ Nghĩa-hưng; Nguyễn-ngọc-Xuân, lý-trưởng xã Phương-khê, huyện Trực-ninh; Trần-xuân-Ngọc, lý-trưởng xã Hạ-lộc, huyện Mỹ-lộc; Phạm-xuân-Hồ, lý-trưởng xã Phong-xuyên, huyện Phong-doanh; Trần-khắc-Khoan, lý-trưởng xã Lương-xá, huyện Mỹ-lộc; Trần-khắc-Khương, lý-trưởng xã Liễu-nha, huyện Mỹ-lộc; Đinh-văn-Tuy, lý-trưởng xã Đông-lương huyện Vụ-bản; Triệu-văn Xuân, lý-trưởng xã Kha-lục-trung, huyện Mỹ-lộc; Bùi-văn-Quát, lý-trưởng xã Duyên-thôn, huyện Vụ bản; Vũ-duy Nguyên, lý-trưởng xã Vọng-cổ, huyện Vụ bản; Phạm-ngọc Bồng lý trưởng xã Lạc-quần, huyện Giao-thủy; Đoàn-v-Diễn, lý-trưởng xã Thanh-khê, huyện Giao-thủy; Ng-tu Đinh lý trưởng xã Lạc-nông, huyện Giao thủy; Đỗ-đức-Khai lý-trưởng xã Trung lỏ, huyện Giao-thủy; Trần hữu-Phương, ký rượu ở Nam-định; Trần-đoan-Mai, đội coi kho ở sở nấu rượu ở Bắc-ninh; Trần-phan-Đan, nguyên tổng-sư quán xã Vi-xuyên, huyện Mỹ-lộc; Phạm-đức Phú, chánh-tổng tổng Mỹ-trọng, huyện Mỹ-lộc; Trần-ngọc-Nhung lý-trưởng xã Dê-tu, huyện Mỹ-lộc; Ng-năng-Tĩnh, lý-trưởng xã Quần-phương, huyện Đại-an.

Thăng tùng cửu-phẩm bá-hộ: MM. Lê-văn-Nhung, trưởng-phố Đinh-ta, thành-phố Nam-định; Ng-hữu-Thanh, phó-lý xã Vinh-lại, huyện Vụ-bản; Ng-hữu-Chi, phó-lý xã Trung-phương huyện Hải-hậu; Lê-thế-Chấn, chủ đồn-điền, quán xã Hải-nhuận, huyện Hải-hậu.

Thăng tùng cửu-phẩm đội-trưởng: MM. Mai-v-Phương, nguyên cai lính-cơ, quán ở ấp An-phong, huyện Hải-hậu; Đặng-hữu-Tiếp, nguyên đội lính-cơ, quán xã Đặng-xá, huyện Mỹ-lộc.

PHỦ-LÝ

Nạn ô-tô. Sáng hôm thứ sáu mới rồi cái xe ô-tô của quan Công-sứ Nam-định đi từ Hanoi về, khi về đến quãng đường gần ga Đồng-văn, thì đụng phải một người đàn ông, xe dừng lại đem người bị nạn về nhà-thương Phủ-lý buộc thuốc, xem ra người ấy bị thương nhiều chỗ, một chỗ đầu con mắt bên phải, thủng ra bằng hột ngô, môi trên thì toạc ra, mà gẫy mất một cái răng cửa, người ấy hiện còn nằm tại nhà-thương, nhưng bệnh tình xem chừng không đến nỗi nguy lắm.

Bệnh đậu mùa. — Bệnh đậu mùa nghe chừng đã lan khắp vùng này, nhất là huyện Thanh-liêm nhiều hơn cả. Trong thành phố người lớn trẻ con cũng đã nhiều người phát bệnh rồi, nhưng ngại có một điều rằng người mình cứ hay có chứng giấu diếm. Mong rằng nhà thương phái người đi tùng nhà mà chủng cho cả người lớn trẻ con thì hay lắm.

NINH-BÌNH

Vì núi lở mà cấm lấy đá. Ở làng Phù-lăng về huyện Gia-khánh, có ba quả núi đá, đá ấy nung vôi trắng và tốt lắm, và lại gần sông, thuyền bè đi lại rất tiện, cho nên ở đấy, đã có hơn 20 cái lò để nung vôi, bán đi các nơi.

Ngày 22 tháng chạp năm ngoái, vì trời mưa gió to, cho nên ở phía đông-nam một quả núi trong ba quả núi ấy, tự nhiên trụt một mảng đá xuống, sự ấy cũng không lấy gì làm lạ, vì gốc núi ấy đã bao nhiêu năm nay, các thợ đá chỉ lấy nguyên đá ở chân núi ấy để bán cho các lò, và các nhà thầu khoán, để lấy đá giải đường xây cống vì lấy sâu vào chân núi quá, cho nên phải trụt xuống.

Ý chừng vì sự núi lở ấy, nên mới đây quan trên có lệnh nghiêm cấm không cho người đi qua lại gần ba quả núi ấy nữa.

Vì có cớ mà nghề nung vôi ở đây hiện nay bị đình trệ lắm, các người chuyên nghề đục đá nung vôi đều lấy làm thất nghiệp, vậy đều ước mong quan trên sẽ chiếu tình cho dân lại được phép làm thì may lắm, vì cái mảng đá ấy đã trụt xuống, thì không còn nguy hiểm gì cho người đi qua lại gần đấy nữa.

L. S.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt-báo biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các ngài quí ông nào mua thì gửi tiền cho; bằng không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. — Mua báo thì tính từ đầu hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn.

VIỆC TRUNG-KỲ

QUẢNG-BÌNH

Một cái bi-kịch trong chốn gia-đình — Mới rồi, ở làng Đơn-sa, phủ Quảng-trạch, trong túp lều tranh kia có xảy ra một cái bi-kịch rất đỗi thương tâm thảm mục. Số là một buổi trưa nọ một người đàn ông trạc chừng ba mươi tuổi, đương thiu thiu ngủ trên cái chõng tre, bỗng dưng một người con trai tuổi độ mười chín hai mươi hăng hái cầm con rựa chặt vào cổ người đàn-ông kia một lát thật mạnh, bị lát rựa đau quá, ú-ớ la lên một tiếng thật to, hàng xóm láng giềng đổ đến, thì té ra em vợ giết anh rể. Vết thương nặng quá, nên được một chập thì chết

Lý-dịch gông trói cái thằng hung thủ kia lại, đem giải nạp phủ-đường. Hỏi nó thì nó khai rằng: nó là con bồ-côi, bố mẹ mất sớm, anh em không có ai, tình cảnh cô độc, chỉ được một người chị ruột, song bất hạnh phải người chị cũng bất nhơn, không kể chi đến tình cốt-nhục, lấy chồng thì chỉ biết theo chồng, đã không tư cấp đỡ đần cho em thì chớ, lại còn nỡ nhẫn tâm thông mưu với chồng chiếm đoạt mất cơ nghiệp của bố mẹ để lại cho em, mà tiếng rằng cơ-nghiệp, chứ nào có chi đâu, chỉ một con trâu và một sào vườn. Thế mà hai vợ chồng người ấy nỡ lòng cướp đứt đi, nhất thiết không cho lại ít nhiều chi cả. Ấy mới tệ! Người anh rể này vốn là người ... ác lắm, đến đồng tiền tài, thì chẳng nghĩ chi đến nhân nghĩa nữa. Thằng kia cũng vô-sở-xuất, cơ hàn thiết thân, tình cảnh oan ức khổ sở, không biết kêu ai, nên mới quyết liệt đến thế

Là gì người vô-học, hễ có việc gì uất ức kỳ ... tâm thì dám ra làm càn. Mà tấn cũng hung hăn thật, có tức giận đến đâu chăng nữa, cũng không dám nỡ lấy dao cắt họng người ta; mà người ấy lại chính là anh rể mình nữa.

Cái án này đã kết xong, thằng sát nhân đã bị 12 năm phát lưu Lao-bảo.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ ba 26 février 1924
HOA TÀN THÊM TƯƠI

Gái ... ghen chết mà hồng.
Vì ai thiết kế để chồng phụ doan,
Làm cho chị ... chị tam.
Rồi ra đổ lại vào ngoàm mới thôi.

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chân-song bằng ximo. Được nhiều giấy khen của Nhà nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

2845 MẬU TRỊNH kính cáo

Nhà máy đúc kẽm ở Quảng-yên (Fonderie de Quảng yên) cần dùng những cai máy, thợ điện và thợ liện.

Hỏi tại nhà máy kẽm ở Quảng-yên.

Cần dùng nhiều CAI ĐẦU THỰC GIỎI để đi làm trong miền Thanh-hóa.

Hỏi tại bản-quán, từ 3 giờ đến 6 giờ chiều.

HỘI-ĐỒNG-ÍCH
đang giải-tán

Lời bá-cáo cần kíp

Cùng các nhà có tiền gửi ở Hội Đồng-Ích:

Đến ngày 31 tháng 7 tây năm 1924 này, thời sẽ kết sổ, thôi sự nhận các sổ của các ông bà có tiền gửi ở Hội Đồng-Ích.

Vậy ông bà nào có sổ gửi tiền mà chưa giao cho ông E. CHATAIGNEAU, là Giải-Tán-Viên, ở số 3 phố Jauréguiberry, Hanoi, thời xin giao ngay cho ông ấy trước ngày 31 Juillet 1924, quá ngày ấy, người có tiền gửi sẽ mất quyền đòi hỏi về số tiền mình gửi.

Giải-Tán-Viên
P. Pon E. CHATAIGNEAU
Y. M. GREVES

2894.

HIỆU MINH-ĐƯỜNG

MẠI ... của Bông phố ... thảo công-ty

BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ

CÁC THỨ THUỐC LÁ VÀ VỊ BÀ

防海內河

泰金號正
茶名子獅

Bản-hiệu đã lâu năm chuyên môn bán các thứ chè tàu Ô-long, Liên-tâm, Thủy-tiên, tại Haiphong hiệu là KIM-THÁI, số nhà 140, ở phố Khách, và có gửi bán ở các hiệu trong Nam-kỳ, Trung-kỳ, Bắc-kỳ, và hiện tại Hanoi, phố hàng Ngang, số nhà 3 cũng có một chi điếm ... Vậy ... khách ... KIM-THÁI ... công- ... THÁI ...

Các thứ chè của bản-hiệu ... cũng có thưởng cả.

KIM-THÁI

Haiphong, phố Khách, số 140
Hanoi, phố hàng Ngang, số 3

2181

Ta nên chú ý!

Thuốc tây kể thì nhiều thứ thuốc công-hiệu lắm, nhưng mà thật là hay thì duy có một vài thứ, là những thứ thuốc mà nhà chế ra đã thí-nghiệm chê chán mới đem ra bán cho nhà có bệnh dùng.

Do rày có một thứ thuốc trong mấy thứ rất hay ấy thật là nổi tiếng trong y giới, ai cũng phải chịu là tốt hơn cả.

Thứ thuốc ấy là thuốc giải độc.

Dépuratif Sensal

chuyên-trị những chứng lở chốc, mụn nhọt, đơn danh, gai gạo, nhất là những chứng đã dùng nhiều thuốc khác mà chưa khỏi, như là đau xương, phá độc, khi huyết không được thông, thành ra nhức đau, đau tim, đau lưng, dương tiết, giang mai còn sót ... những chứng ... phải dùng nó mới được.

Kỳ này không đủ chỗ kể dòng dài những lường tính của thứ thuốc ấy, xin để kỳ sau sẽ nói rành mạch hơn.

Nhưng ai có bệnh phải dùng nó nên đến mua ngay tại hiệu

Ông CHASSAGNE

là Bào-chế đệ nhứt hạng ở phố Paul-Bert, số 59

ngay cửa hiệu Gô-đa và ngay bờ hồ Hoàn-kiếm.

Duy có hiệu ấy được đặc-quyền bán thứ thuốc đó mà thôi.

2057

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC

NAM-BẢO

16, Rue de la Soie, 16
HANOI

Bán đồ vàng, đồ bạc; các thứ ... đá thực và giả, kính gọng ... mỏi, đồng hồ quả quít, ô đàn ... giầy cườm, giầy kim tuyến, giầy nhung, v. v.

Vàng đúng tuổi và bạc nén.

Thợ khéo, kỹ càng và giá thực.

2017

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

ẤU-HỌC TOÁN PHÁP

CỦA NGUYỄN-NGỌC-QUẢN SOẠN

Giá 0$80 mỗi quyển

Tiền cước gửi recommandé 0$11

Bán tại Bản-quán và có gửi bán ở các hàng sách

Số 67

BÌNH SƠN LÃNH YẾN

(Chuyện một cô gái thần đồng mới lên 10 tuổi mà đã có tài văn-thơ nhả ngọc phun châu, khắp các quan trong tòa Hàn-lâm, đều phải bái phục. Thiên tử phong cho là « Hoàng văn tài-nữ » lập lầu kén chồng, lại ban cho một cái roi kim-như-ý, hễ công-tử nào dám hỗn-hào xấc-láo thì được phép đả-tử. Sau vì một sự kén chồng ấy mà sinh ra nhiều chuyện rất lạ-kỳ.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Yến-bạch-hạm tủm-tỉm cười mà nói rằng:

— Tin ấy chưa đáng mừng, lại còn một tin hay hơn nữa, để rồi tiểu-đệ kể chuyện cho đại-huynh nghe.

Bình-như-hành nói:

— Có tin gì hay, hay là đã tìm biết được tông-tích mỹ-nhân ở trên lầu kia chăng?

Yến-bạch-hạm cười mà rằng:

— Nếu chỉ tìm biết được tông tích mà thôi thì sao gọi là tin hay! Tiểu-đệ xin nói để đại-huynh biết: cái tin hay của tiểu-đệ, nghĩa là tiểu-đệ đã dò biết được đến tâm-sự của mỹ-nhân vậy.

Bình-như-hành kinh-ngạc mà hỏi rằng:

— Nếu vậy thì là thật! Xin đại-huynh nói rõ đầu đuôi cho tiểu-đệ nghe.

Yến-bạch-hạm cười mà bảo rằng:

— Tiểu-đệ nói cho đại huynh nghe thì nếu đại-huynh không ghen, tất cũng phải tức!

Người nhà *Yến-bạch-hạm* thấy nói chuyện lôi-thôi mãi, mới giục-giã mà rằng:

— Trời đã tối! Xin hai tiên-sinh mau mau trở về.

Bấy giờ cùng nhau ra về. Trong khi đi đường, *Bình-như-hành* cứ hai ba lần hỏi căn-vặn mãi. *Yến-bạch-hạm* cười mà đáp rằng:

— Tiểu-đệ cũng không thể giấu đại-huynh được!

Nói xong, liền lấy bài thơ sao chép vừa rồi ở trong tay áo, trao cho *Bình-như-hành* xem mà bảo rằng:

— Tiểu-đệ không cần phải nói nhiều, đại huynh cứ xem bài thơ này thì tự-khắc biết rõ.

Bình-như-hành cầm lấy xem, rồi cười hì-hì mà bảo rằng:

— Đại-huynh chớ nói dối tiểu-đệ. Bài thơ này là của đại-huynh làm chứ chi!

Yến-bạch-hạm cười mà rằng:

— Thế ra đại-huynh chỉ biết làm thơ, mà chưa biết xem thơ. Đại-huynh hãy xem kỹ bài thơ này, ý-tứ triền-miên, nếu không phải là tay minh-tuệ thì khi nào lại có cái u-tình ấy! Nếu không phải là giọng khuê-các thì khi nào lại có cái hương-diễm ấy! Nay đại-huynh ngờ là thơ của tiểu-đệ, há chẳng ngại sai hàng nghìn dặm đường hay sao!

Bình-như-hành nói:

— Tiểu-đệ không thể tin được! Chẳng lẽ trong bọn mỹ-nhân lại có một tay văn-tài nữa!

Yến-bạch-hạm nói:

— Nếu đại-huynh không tin thì ngày mai cùng tiểu-đệ đi xem bài thơ ấy. Rõ-ràng nàng viết ở trên tường.

Bình-như-hành nói:

Nàng viết rõ ràng ở trên tường để họa thơ đại-huynh, thế thì không sợ người ta chê cười hay sao!

Yến-bạch-hạm nói:

Cái trí minh-tuệ của mỹ-nhân, so với đại-huynh còn cao hơn một chút. Cái ... đại huynh lo đó, mỹ-nhân đã lo đến từ trước rồi. Nàng quét vôi kín bài thơ nguyên-xướng của tiểu đệ đi, rồi viết đề bài thơ họa vần của mình lên trên, khiến cho tiểu-đệ trông thấy, tự-khắc biết là nàng họa theo vần mình, còn người khác trông thấy, không thể nào hiểu được.

Bình-như-hành, nghe nói, lại kinh-ngạc mà rằng:

Cứ như lời đại-huynh nói thì có lẽ ... thật. Tiểu-đệ vẫn ... mình *Lãnh-giang-tuyết* là tay tài-nữ, ai ngờ ngày nay lại bỗng có đôi. Tiểu-đệ xin hỏi đại-huynh: đại-huynh đã biết họ tên nàng là gì chưa?

Yến-bạch-hạm nói:

Họ tên thì khó hỏi được lắm!

Bình-như-hành nói:

— Sao lại khó hỏi?

Yến-bạch-hạm nói:

Tiểu-đệ đã có hỏi thăm một vị hòa-thượng thì người bảo rằng khu vườn hoa ấy là một nơi ngự-uyển tên gọi *Hoàng-trang*, chỉ có các bậc quốc-thích hoàng-thân đi lại ở đó, còn ai dám hỏi. Nếu hỏi gặp những phường vô lại thì tất sao cũng có sự lôi-thôi

Bình như-hành nói:

— Nếu vậy thì mỹ-nhân của đại-huynh ở trên lầu kia, cùng với mỹ-nhân của tôi ở trong miễn nọ, khác nào như bóng hoa trong gương, bóng trăng dưới nước, chẳng qua là một trăng xuân-mộng mà thôi. Hai ta đến đây, nguyên là vì *Sơn* tiểu-thư. Nay *Sơn* tướng-công còn ở đâu đây, âu là ta hãy tìm đến đó trước.

Yến bạch-hạm nói:

— Ta vẫn định tìm đến *Sơn* tiểu-thư, nhưng chỉ sợ đã được xem bề thì chẳng còn ... Nay đã được trông thấy mỹ-nhân ở trên lầu kia xinh đẹp ... như thế thì *Sơn* tiểu-thư dầu có danh tiếng thật, cũng phải giảm bớt mất mấy phần

Bình-như-hành nói:

— Khi nào được gặp sẽ biết, chứ bây giờ thì khó đoán trước được.

Hai người về đến nhà trọ thì đã tối đêm. Người nhà dọn rượu uống, hai người lại vừa uống rượu, vừa nói chuyện. *Bình-như-hành* thì khoe khoang *Lãnh-giang-tuyết*, mà *Yến-bạch-hạm* thì tán-tụng mỹ-nhân ở trên lầu, cuối cùng thì hai người lại bàn nhau về việc tìm đến *Sơn* tướng-phủ.

Lại nói chuyện *Sơn đại* từ khi trông thấy chàng thư-sinh ở dưới lầu, và theo vần họa bài thơ ở trên lầu, tưởng thì trong lòng luống những băng-khuâng nghĩ ngợi. Nhân bấy giờ thân-mẫu nàng cho đón về nhà, nàng mới chạy vào thuật chuyện cùng *Lãnh-giang-tuyết*.

Nàng *Sơn-đại* nói:

— Chị *Lãnh-giang-tuyết* ơi! sự gặp-gỡ của em hôm nay, cũng chẳng khác chi chị ở miếu ông *Mẫn-tử-khiên* vậy. Em bỗng trông thấy một chàng thiếu-niên tài-tử.

Nàng *Lãnh-giang-tuyết* hỏi:

— Gặp nhau thế nào?

Nàng *Sơn-đại* nói:

Em sang thăm thân-phụ em ở *Tiểu xuân-các*, định mở cửa lầu ra để xem hoa mai thì bỗng trông thấy một chàng thiếu niên thư sinh đứng thẫn-thờ ở dưới gốc mai. Chàng thiếu-niên ấy mi thanh mục tú, trông thật đáng yêu. Chàng nhìn thấy em ở trên lầu thì ra tình lưu-luyến, không ngờ bị đứa bọc-phụ ác-nghiệt kia chạy đến, sỉ-mắng và xua đuổi chàng ra khỏi cửa vườn.

Nàng *Lãnh-giang-tuyết* nói:

— Mi thanh mục tú, thiên-hạ tưởng cũng chẳng thiếu chi người, nhưng không hiểu cớ, sao tiểu-thư lại biết chàng là bậc tài-tử?

Nàng *Sơn-đại* nói:

— Chàng thư-sinh ấy ra khỏi, em còn đang đứng ngắm nghĩ thì bỗng thấy đứa tiểu-đồng chạy vào nói léo-nhéo mà rằng có người đề thơ ở ngoài cửa vườn, làm bẩn cả tường vôi, mau mau gọi người ra để đuổi bắt...

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

RƯỢU BẠC-HÀ GET PIPPERMINT GET rượu này uống đã mát mẻ và mát khan tiếng.

QUINQUINA CUSSAC
BỔ SỨC — KHỎE NGƯỜI

Chế bằng rượu vang tốt. Rượu ấy làm cho ngon cơm, và cái vị nó rất ngon.

Rượu ấy khỏe và bổ làm cho người mới dau khỏi được phục-sức, trị được bệnh huyết-suy, bệnh sốt-rét cùng bệnh mệt nhọc.

Ai muốn giữ gìn sức-khỏe nên dùng rượu này.

Hiệu GUIONEAUD FRÈRES
HANOI — HAIPHONG

Đứng làm đại biểu bán rượu ấy cho khắp cả hạt Đông-pháp

痔 瘻 林 桂 張
HỠI CÁC ÔNG MẮC PHẢI BỆNH TRĨ!
XIN MỜI CÁC ÔNG QUA BỘ, TÔI CHỮA BỆNH NÀY

BỆNH Rì (các ta bệnh lỗi ti) thực nhiều người mắc phải, chẳng những là đau đớn, nhức còn đến khi đại-tiện xong rồi thì lòn-nhuột đầm đìa, thật là bất tiện cho người ta làm, hễ không chữa ngay cho khỏi, để lâu thì càng ngày càng thêm nặng về sau khó nhẽo.

Khi đưa chữa bệnh này đến đứng dao cắt cho nên người có bệnh lấy làm đau đớn, vậy nên tôi đang tâm nghiên-cứu một cách mới chuyên-trị chữa bệnh này không đau, không sốt, chỉ trong mấy hôm thôi những nỗi mạn tự kỷ rang rói, mà trong khi đang chữa có thể làm làng như thường không mất thì giờ. Vậy ngài nào mắc phải bệnh gấp xin mời đến.

M. TCHUONG-QUAY-LAM
26, Phố rue Brono. — HANOI

Sáng tiếp khách từ 8 giờ rưỡi cho đến 2 giờ chiều, đi chữa từ 2 giờ rưỡi đến 5 giờ.
Các tỉnh xa đến xin hẹn tiếp.
Thư tự xin trả lời ngay. 2090

Tuổi mà người dàn-bà phải còng lưng 45 tuổi



GIỜ VỀ GIÀ

thì thường hay vàng đầu, tức hơi, chóng mặt, luôn luôn, đau thận, đi táo, hay mệt và khó chịu trong người. Lúc bấy giờ thì những chứng tự máu lại càng hay có. Khi ấy nên uống thuốc điều hòa ma các lương-y ai cũng cho là công-hiệu. Thuốc ấy là:

Dépuratif Richelet

rất công-hiệu trong những bệnh đã kể ra trên này. Dùng nó thì kinh-nguyệt điều hòa, không làm đau đớn gì cả. Thuốc này lại rất hiệu trong những bệnh sau này: đau xương, tụ máu ở các huyệt-quán và các liều-bệnh ngoài da như là hắc-lào, mụn con các nết mẩn, ván ván. Thuốc này bán ở các hàng lục-hợp tạ và các hàng thuốc nữa.

Giao nơi công cộng hiện

HỠI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ, nếu các ông đã dùng đủ các món thuốc rồi mà vẫn khỏi thì nên mua thuốc hiệu POMMADE ROYER, dùng độ ngày lấy tức ma chứng khỏi liền.
Ở Paris hỏi tại hiệu bào chế DUPUY, 226, R. St Martin
Ở Hanoi hỏi tại hiệu Bé. CHASSAGNE

泰 NAM-THÁI 南
6, Quai Clémenceau — HANOI
ở phố Bờ-sông, số nhà 26, HANOI

Bản-hiệu có bán gỗ lim cây, gỗ lim phiến, gỗ lim xẻ thành khí, các thứ gỗ tạp, gỗ gụ, gạch xây tường và có nhận cả đóng cáo thứ đồ-đạc và các thứ lối cửa.

Hàng tốt giá hạ.

NAM-THÁI
Kính-cáo
2023

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được!

Rượu bổ-dào: TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng quí-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ **rượu bổ-dào** của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc **rất rẻ tiền và rất quí** để trị các chứng bệnh như: **kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình**, lại rất là **bổ sức cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe**, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán **2$25** một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào-chế MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

INJECTION PEYRARD D'ALGER



Thuốc thực hiệu nhất chữa ra dứt, lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ
ĐỂ TRỊ BỊNH ĐAU LẬU
mới 3, bảo hiểm đã lâu rồi
Trong 232 người
A-Rập dùng thuốc này thì lành hết 231 người
(Có thư bộ gửi các hương-y ở Alger)
BÁN TẠI SỞ SPECIALITÉS PEYRARD
và các hiệu thuốc có danh

HỠI các ông mắc phải bệnh lậu (lâu và giang-mai) khuyên các ông chớ dùng thuốc nhảm, tốn tiền mà bệnh càng thêm nặng. Các ông nên mua thuốc ở Hiệu **TỪ-NGỌC-LIÊN, số nhà 46, phố Principale, tỉnh Đáp-cầu**, là một nhà chuyên-trị, bán thuốc bệnh tinh đã có tiếng, không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen ở các nơi gửi lại. Cả cước độ hơn một đồng một lọ.
2082

SẮP MỞ
Cửa Ba

PACHOD Frères & Cie LYON

華 PAO-VA 實

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi
京 東 行 內 河 街 蒲 門 牌 八 廿

Chúng tôi kính-trình các quý-khách biết rằng nay nhân dịp tết Tây, tết Ta sắp đến nơi chúng tôi mới tiếp được ở Hong-kong (Hương-cảng) Canton (Quảng-châu), Shang-hai (Thượng-hải), Pékin (Bắc-kinh) ván vân, sang nhiều đồ bạc, vang, ngọc, ngà, xứ, cốt để bán vào hai dịp ấy.



Các thứ đồ bán Tết này thì thật là tinh sảo, thừa dã lâu lắm nay mới đến nơi, song chúng tôi lại định giá rất rẻ cốt để chiêu khách.

Xin các quí-khách có lòng chiếu cố thì mua dần dần hiện nay mua kẻo hàng hết thì mất một dịp đặc biệt đó.

Kẻ mua, người xem, đêm ngày đều bán hiệu cũng xin nhất luật đối đãi.

Cẩn-cáo
HIỆU PAO-VA, Bijoutier
Phố Hàng Bồ, số nhà 28, Hanoi.
2039

THUỐC HÉMOGLOBINE BYLA

Trừ bệnh huyết suy rất mạnh

CỨNG CÁP
MẠNH MẼ
BÉO TỐT



Là thứ thuốc bổ huyết mạnh nhất

Xin hỏi tại hiệu BYLA
26, Avenue de l'Observatoire. — PARIS (France)

ŒNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ
酩 補

J. BLANC *(dệ nhất hạng bào-chế)*
Ông **L. BLANC** *(người nối-nghiệp)*
HANOI (Bắc-kỳ)
chế ra
Giá bán **2$40** một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con
葛 膊 昔 喀 葛 吝 喀 逗 噴 酩 監 咬 開

Bán tại: Hiệu Bào-chế **J. BLANC**
2099 *31, phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi*

ĐƯỜNG SANG LÀO

PHẠM-VĂN-PHI & Cie Ở VINH

GIÁ TIỀN

Hạng nhất tây ngồi: 30$00
Hạng nhất ta hay đi: 28$00
Trẻ con từ 3 đến 7 tuổi trả nửa tiền.

LỜI RAO — Phải hỏi chỗ ngồi trước 24 giờ.
Có xe riêng để cho khoẻ riêng từng chuyến một, ai muốn thuê nên đánh giây thép trước 2 ngày.
Nếu 21 ngày xảo mưa đến không đi được nữa.

Có xe chở thơ và hành khách từ Vinh đến Thakhek qua Napé

Service provisoire



THỜI GIỜ XE CHẠY

Ở Vinh đi. — Thứ tư đúng 8 giờ sáng chạy đến Napé ngủ. Sáng hôm sau đúng 8 giờ sáng Napé chạy lên Thakhek vừa kịp tàu thủy lên Vientiane.

Ở Thakhek về. — Sáng chủ nhật chờ tàu thủy ở Vientiane tới Thakhek thì xe auto mới chạy về Napé ngủ. Sáng hôm sau ở Napé về Vinh. Hành khách về có thể ra Hanoi đi chuyến tàu hoả 2 giờ chiều hoặc đi chuyến tàu đêm cũng được

AI MUỐN LÀM GIÀU

Bỏ ra 20 quan mà may ra được

500.000 quan

Mua một cái trái-dơn của Công ty Panama, có rút số để hoàn lại (*Obligation Panama à lots*). Lần sau phải nộp ngay 20 quan, rồi tới 17 tháng mỗi tháng nộp 20 quan, theo như lệ định trong khế. (Như vậy mỗi ngày số quan mất vào, có tuổi trẻ nào giàu có được).

Hễ nộp tiền lần đầu là được ngay cái số trái-dơn mà riêng mình được quyền nắm, như là mình đã nộp hết tiền rồi vậy, và đến lúc trái-dơn trong số về có nằm thì mình được lĩnh nguyên số tiền là 500 000 quan. Mỗi trái đơn trước sau thế nào cũng trúng một lần từ 500 000 tuổi xuống đến 1.000 quan, không có trái-dơng được hoàn lại là 400 quan. Mỗi năm có năm lần rút số, hơn 3 triệu lá.

Như vậy mua trái-đơn thế nào cũng lợi, không khi nào thiệt

CÓ NHỮNG LỐ SAU NÀY:

130 lô.	500.000 quan		260 lô.		8.000 quan
130 lô.	100.000 —		1.320 lô.		2.000 —
260 lô.	100.000 —		13.200 lô.		1.000 —
260 lô.	10.000 —		1.700.960 trái đơn hoàn lại làm 400 —		

Người có trái-đơn được dự cuộc rút số mỗi tháo một lần cả thảy 13 lần, rút số để nhận được một cái bằng kê số trái đơn trúng số, không phải trả tiền. Các số kê trúng sẽ đăng với cái trái-đơn đã lại nhà ngân hàng, các nhà có trái đơn có thể đến xem được, theo như điều khoản trong bản luật riêng ngày 12 Mars 1920. Bản luật ấy là một bản luật bảo-trương giữ gìn cho công nhà có trái đơn, không có điều gì phải ngại hết cả.

Năm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 15 Août, 15 Novembre thì rút số.

Năm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 15 Août, 15 Novembre thì rút số.
Các ngài muốn đơn các cuộc rút số kỳ thứ mấy ngày 20 quan đến nhà:
BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE, France
R. C. MARSEILLE 8.676

Nhà Bán-đồ « TAM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài duyệt-báo rằng, phàm những số tiền quá hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes); chớ dùng gửi bằng timbres

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem gián thư (timbres-postes), từ thứ 0f.10 (0$04) trở xuống; chớ dùng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

RƯỢU NHO J. K. WATSON

Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, cái phép chế thuốc này khảo-cứu đã lâu năm, và cái cách làm, lại tinh-vi cẩn-thận, nên thuốc này là một thứ bổ mạnh nhất.

Những khi cơ-thể cần dùng phải bổ dưỡng rất mạnh, thì dùng thuốc này chắc và nhậy lắm.

Bệnh huyết suy, bệnh gân yếu, bệnh ghíp, bệnh sốt rét rừng, v. v.

Uống một cốc nhỏ (liqueur) hai mươi phút trước hai bữa ăn chính.

Giá bán: 2$50 một litre

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, Hanoi

Le Gérant: NGUYỄN VĂN LUẬN